

Số: 05/BC-MNNH

Ninh Hải, ngày 10 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
SƠ KẾT HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 – 2025

Thực hiện Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với GDMN, GDPT và GDTX; Công văn số 1428/SGDĐT-GDMN ngày 11/9/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025; Quyết định số 180/QĐ-PGDĐT ngày 20/9/2024 của phòng GD&ĐT Hoa Lư về việc ban hành chương trình công tác trọng tâm năm học 2024-2025; Công văn số 880/PGDĐT-GDMN ngày 23/9/2024 của phòng GD&ĐT Hoa Lư về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với GDMN; Kế hoạch số 204/KH-MNNH ngày 25/9/2024 của trường MN Ninh Hải Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Trường Mầm non Ninh Hải xin báo cáo kết quả sơ kết học kỳ I, năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường mầm non Ninh Hải có 3 điểm trường; Điểm trung tâm đặt tại thôn Văn Lâm, 2 điểm lẻ (*Điểm trường Côi Khê và điểm trường Khê Trong*). Tháng 6/2023 trường được UBND tỉnh Ninh Bình duy trì công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và được Sở giáo dục và Đào tạo Ninh Bình công nhận trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1. Năm học 2024 - 2025 trường có 17 nhóm, lớp. (05 nhóm trẻ và 12 lớp mẫu giáo) thực hiện chức năng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu trong độ tuổi từ 18 - 72 tháng tuổi theo chương trình của BGD ban hành tại 3 điểm trường Văn Lâm, Côi Khê và Khê Trong.

II. Kết quả đạt được học kỳ I năm học 2024-2025

Năm học 2024 - 2025 trường Mầm non Ninh Hải có 17 nhóm, lớp. Trong đó có 02 nhóm trẻ và 12 lớp mẫu giáo, có 397 trẻ. (*Trong đó: Nhà trẻ: 02 nhóm với 76 cháu ra lớp; Mẫu giáo: 12 lớp với 321 cháu ra lớp, 5 tuổi có 5 lớp: cháu, ra lớp 112 cháu, 4 tuổi có 5 lớp: cháu, ra lớp 115 cháu, 3 tuổi có 4 lớp: cháu ra lớp 94 cháu*). Đội ngũ nhà trường có 50 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên (*có 38 đ/c cán bộ, giáo viên, NV trong biên chế; 01 nhân viên văn thư HĐ 111 và 08 nhân viên nuôi dưỡng, 03 nhân viên bảo vệ hợp đồng trường*). Trong quá trình thực hiện công tác huy động, NDCSGD trẻ nhà trường đã thực hiện các giải pháp huy động, nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ kết quả cụ thể như sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

Nhà trường đã thực hiện triển khai các quy định, hướng dẫn về các chính sách và các điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học:

- Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với GDMN, GDPT và GDTX;

- Công văn số 1428/SGDDT- GDMN ngày 11/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025;

- Quyết định số 180/QĐ- PGDDT ngày 20/9/2024 của phòng giáo dục đào tạo Hoa Lư về việc ban hành chương trình công tác trọng tâm năm học 2024-2025; Công văn số 880/PGDDT-GDMN ngày 23/9/2024 của phòng GD&ĐT Hoa Lư về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với GDMN;

- Kế hoạch số 204/KH-MNNH ngày 25/9/2024 của trường MN Ninh Hải Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 .

1.2. Đổi mới công tác quản lý

a) Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền

Đầu năm học nhà trường đã ra quyết định phân công nhiệm vụ CBGVNV trong nhà trường, giao nhiệm vụ cụ thể phù hợp với từng đối tượng

Các tổ chuyên môn, giáo viên giáo viên các nhóm lớp chủ động xây dựng Kế hoạch, phát triển chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của nhóm, lớp phụ trách.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của nhà trường, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, đầu năm vào hội nghị cán bộ viên chức người lao động nhà trường đã thông qua các nội quy quy định lề lối làm việc, bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường tới tập thể CBGVNV trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học.

Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và các nhóm trẻ; Hệ thống hồ sơ sổ sách được cập nhật kịp thời đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

b) Quản lý tài chính

Đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch dự kiến thu, chi năm học 2024-2025, lập dự toán thu - chi các khoản theo thỏa thuận phục vụ chăm sóc trẻ hợp phụ huynh thỏa thuận thống nhất xong mới tiến hành thu. Kết quả thu chi cụ thể như sau:

*** Học phí**

- Tổng thu học kỳ 1: 83.538.000đ

- Tổng chi HK1 (Ngân hàng chuyển kho bạc nhà nước): 83.538.000đ.

- Tồn: 0đ

*** Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục**

- **Tiền ăn bán trú**

+ Mức ăn : 20.000đ/ học sinh/ ngày (02 bữa chính, 01 bữa phụ).

+ Tổng thu trong học kỳ 1: 553.380.000đ

+ Tổng chi trong học kỳ 1: 545.008.000đ

+ Tồn: 8.372.000đ (chuyển sang học kỳ 2)

- **Tiền nước uống**

+ Mức thu: 15.000đ/ học sinh /tháng

+ Thu học kỳ 1: 23.250.000đ.

+ Tổng chi: 23.250.000đ

+ Tồn: 0đ

- Tiền chăm sóc bán trú

+ Mức thu: 150.000đ /học sinh/tháng.

+ Tổng thu: 232.200.000đ.

+ Tổng chi: 232.177.600đ.

+ Tồn: 22.400đ (Chuyên HK2)

- Làm quen Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo (Giáo viên là người nước ngoài)

Trẻ 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi làm quen Tiếng Anh (Giáo viên là người nước ngoài): 30.000đ/trẻ/ buổi (30 phút/ buổi; 01 buổi/tuần)

+ Tổng buổi học: 683.

+ Tổng thu: 20.490.000đ.

+ Tổng chi: 20.490.000đ

+ Tồn: 0đ

- Thu tự nguyện, thu hộ: Bảo Việt, Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội

+ Tổng số: 278 học sinh tham gia (*Bảo Việt: 200 học sinh; Bảo hiểm: 78 học sinh*)

+ Tổng số tiền: 41.700.000đ.

+ Toàn bộ số tiền phụ huynh đóng góp do công ty Bảo Việt Ninh Bình, Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội, Cty bảo hiểm BSH Ninh Bình thu và thực hiện chi trả cho học sinh.

* Khoản tài trợ, tổ chức, cá nhân: Không

c) Quản lý tài sản

Nhà trường đã thực hiện tốt việc quản lý, thực hiện phần mềm quản lý tài sản và các khoản thu ngoài ngân sách, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện và tài trợ của các tổ chức cá nhân theo Thông tư số 16/BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện công tác báo cáo thống kê định kỳ thống nhất với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành và đảm bảo tiến độ thời gian.

d) Thực hiện công khai trong nhà trường

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT; thực hiện công khai theo ba nội dung: công khai cam kết chất lượng GD và chất lượng GD thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng GD, công khai thu chi tài chính; Thông tư 61/2017/TT-BGDĐT ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61: Tháng 1/2024 công khai dự toán ngân sách nhà nước sau khi cấp trên phê duyệt dự toán, công khai quyết toán sau khi cấp trên kiểm tra phê duyệt; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 thông tư quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân. Công khai theo các hình thức: trên trang thông tin điện tử, bảng tin của nhà trường và qua các buổi họp phụ huynh. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, chỉ đạo kế toán sử dụng

phần mềm có hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra tài chính một vào cuối học kỳ I và Nộp báo cáo công tác tài chính theo đúng thời gian quy định

2. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a) Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

Trong học kỳ I năm học 2024-2025 nhà trường đã đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ về thể chất, tinh thần trong thời gian trẻ ở tại trường. Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ. Thực hiện nghiêm và kiểm soát tốt việc đón, trả trẻ đảm bảo an toàn; phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; giao nhận thực phẩm. Phổ biến công khai, cam kết tới từng cá nhân và lưu giữ hồ sơ tại nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” theo Kế hoạch số 13/KH-SGDĐT ngày 24/3/2020 của Sở GDĐT; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người (*quyền trẻ em*) phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành xâm hại trẻ em vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện địa phương. Thực hiện tốt giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo Kế hoạch số 52/KH-SGDĐT ngày 15/8/2022 của Sở GDĐT.

Thực hiện “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”, nhà trường có quy định cụ thể để thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử do Bộ GDĐT và hướng dẫn của SGD, PGDĐT đồng thời giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mầm non, tạo thói quen, hành vi biết chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến, có kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi.

Đầu năm học nhà trường đã thực hiện tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ: CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn cho trẻ (giá, kệ, tủ đựng đồ dùng, thiết bị vệ sinh, đường điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, lan can hành lang, cầu thang, nắp bể nước, hồ ga, cây xanh, tường bao...).

Thực hiện tốt các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; chú trọng việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; khuyến khích sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại nhà trường.

b) Chủ động phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế xã trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định.

Nhà trường thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp và sự hướng dẫn của trạm y tế xã. Mua sắm bổ sung thêm các trang thiết bị để phòng chống dịch bệnh như: khẩu trang, nước sát khuẩn, nước rửa tay, CloraminB khử khuẩn vệ sinh trường lớp, đồ dùng đồ chơi của trẻ...

Đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ CBGVNV của nhà trường .

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

2.2.1. Thực hiện tốt công tác vệ sinh, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

a) Đảm bảo an toàn vệ sinh, chăm sóc sức khỏe của trẻ

Nhà trường đã ra quyết định số 185/QĐ-MNNH ngày 24/9/2024 Quyết định Kiện toàn ban chăm sóc sức khỏe học sinh theo Thông tư liên tịch số 16/TT-BGDĐT có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016. Đã Xây dựng kế hoạch số 163/KH-MNTH ngày 06/09/2024 kế hoạch phối hợp với y tế xã về công tác y tế trường học nhằm kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của trẻ;

Nhà trường đã ký kết với công ty TNHH TMDV An Hưng Việt để bảo đảm có đủ nước uống tinh khiết cho trẻ hợp đồng với công ty cổ phần Nước sạch để có nguồn nước sạch phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

Công ty du lịch Thương mại tam Cốc Tràng An hàng ngày đi thu gom rác thải nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, hàng ngày rác thải được phân loại và để đúng nơi quy định.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 130/KH-MNNH ngày 26/8/2024 kế hoạch thực hiện công tác y tế học đường năm học 2024-2025 nhằm mua sắm bổ sung thêm một số trang thiết bị y tế còn thiếu, xây dựng và thực hiện tốt công tác vệ sinh theo tuần, vệ sinh các thiết bị đồ dùng đồ chơi, phun khử khuẩn cá phòng vệ sinh, phòng ngủ, hành lang phía trước phía sau các lớp học.

Tăng cường các hoạt động Giáo dục rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân, phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc rèn các kỹ năng cho trẻ như: Kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường ;

b) Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện quy trình quản lý nuôi dưỡng trong tổ chức bữa ăn bán trú

Thực hiện tốt quản lý chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa

phương; Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa đáp ứng các yêu cầu về ATTP, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ; không có trường hợp ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã lấy ý kiến phụ huynh học sinh về việc lựa chọn các nhà cung cấp thực phẩm nơi có uy tín để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Quản lý tốt quy trình bếp 1 chiều từ khâu chế biến món ăn từ khâu sơ chế đến khi thành thành phẩm. Thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc tính khẩu phần ăn hàng ngày, có sự điều chỉnh hợp lý để đảm bảo cân đối giữa các chất và thực hiện công khai hàng ngày trên bảng tin trường.

c) Đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng trẻ

Đã thực hiện tốt công tác tổ chức nuôi bán trú tại trường cho trẻ với mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày Chế độ ăn: 2 bữa chính, 1 bữa phụ. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc các cháu từ đầu năm đến nay số trẻ nuôi ở các nhóm, lớp đạt trên 80%, chất lượng bữa ăn cho trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng, thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực đơn được xây dựng theo tuần, theo mùa; các món ăn của thực đơn không lặp lại, thực hiện thực đơn tuần 1 và tuần 3; tuần 2 và tuần 4; đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng, đảm bảo cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định của. Phối hợp món ăn hợp lý, đảm bảo yêu cầu tối thiểu: Bữa chính có 5-7 loại thực phẩm, bao gồm: cơm, món mặn, món canh, hoa quả theo mùa.

Chế biến thực phẩm và chia ăn: Chế biến đúng thực đơn, đủ định lượng suất ăn hàng ngày của trẻ; có bảng chia ăn, không sử dụng thực phẩm đông lạnh để chế biến thức ăn cho trẻ. Quy trình chế biến món ăn được kiểm soát chặt chẽ được kiểm thực theo 3 bước đảm bảo VSATTP. Bên cạnh đó, nhà trường cũng chú trọng việc giáo dục trẻ thói quen ăn uống lành mạnh và kỹ năng tự phục vụ, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để theo dõi tình trạng sức khỏe và sự phát triển của trẻ kết quả cụ thể:

* *Nhà trẻ:*

- + Cân nặng;
 - Trẻ phát triển bình thường: 75/76 trẻ đạt 98,7%
 - Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 01 trẻ đạt 1,3%
- + Chiều cao:
 - Trẻ phát triển bình thường: 75/76 trẻ đạt 98,7%
 - Trẻ SD thể thấp còi : 01 trẻ đạt 1,3%

* *Mẫu giáo:*

- + Cân nặng
 - Trẻ phát triển bình thường: 321/321 trẻ đạt 100%
 - Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 0
- + Chiều cao:
 - Trẻ PT bình thường: 318/321 trẻ đạt 99,1%
 - Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 03/321 trẻ đạt 0,9%

2.2.2. *Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.*

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo bộ phận chuyên môn đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề năm học đối với GDMN "Xây dựng trường MN hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, gắn kết các tiêu chí của chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025" gắn với "Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại". Xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo yêu cầu, bám sát công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Chỉ đạo giáo viên chủ động hơn trong việc lập kế hoạch giáo dục, lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp tổ chức thích hợp, phát huy khả năng chủ động tham gia hoạt động của trẻ. Cơ sở vật chất được sửa chữa, bổ xung, làm mới, được bảo quản tu sửa thường xuyên để thực hiện hiệu quả chuyên đề. Tổ chức được các buổi chuyên đề, nội dung đảm bảo, hình thức tổ chức phong phú. Tạo được điều kiện cho đội ngũ nắm bắt được các phương pháp dạy học mới theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, bố trí không gian lớp học, phát huy tinh thần tập thể làm việc nhóm ở giáo viên, trẻ, nâng cao kỹ năng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Tuy nhiên do đặc điểm Trường có 03 điểm lẻ nên việc đầu tư đồ dùng đồ chơi trang thiết bị đảm bảo thực hiện chuyên đề còn dàn trải chưa tập trung. Một số ít giáo viên còn thiếu sự chủ động, sáng tạo trong việc thiết kế các hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Phối hợp với cơ quan truyền thông tuyên truyền về nội dung và kết quả thực hiện Chuyên đề; khuyến khích các nhóm lớp đăng tải các video, hình ảnh đẹp về cảnh quan trường, lớp học, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp của trẻ trên trang Website và trang fage của nhà trường tính đến thời điểm hiện tại nhà trường đã đăng tải được 30 tin bài.

Ngay từ đầu năm nhà trường đã thành lập hội đồng lựa chọn đồ dùng học liệu theo Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021, thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

Năm học 2024-2025 đã chỉ đạo các nhóm lớp lồng ghép tích hợp ứng dụng phương pháp giáo dục Steam vào thực hiện chương trình GDMN tại các nhóm lớp mỗi chủ đề từ 1-2 hoạt động hoặc tùy thuộc vào điều kiện nhóm lớp để thực hiện sao cho phù hợp.

Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp; hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở các nhóm, lớp. Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật.

Tổ chức giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong chương trình "Tôi yêu Việt Nam", lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, thích ứng với môi trường và biến đổi khí hậu, bảo vệ an toàn bản thân và thực hành thoát nạn, giáo dục quyền con người trong thực hiện Chương trình GDMN. Tổ chức chuyên đề trải nghiệm

“ Chúng em là chiến sỹ tỵ hon” vào ngày 21/12/2024; Lễ hội mùa xuân vào ngày 20/01/2025.

Nhà trường đã chú trọng thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, thực hiện các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học. Quán triệt và thực hiện cho CBGV ký cam kết không dạy trước Chương trình lớp 1 cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

2.2.3 Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng anh.

Được sự nhất trí của PGD&ĐT nhà trường đã ký hợp đồng phối hợp với Trung tâm Anh ngữ English Land - công ty TNHH Gia Bảo- Học tốt Ninh Bình tổ chức thực hiện cho lớp mẫu giáo khối 4 tuổi, 5 tuổi làm quen với Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài đó là lớp 5A, 5C, khối 4 và 3 tuổi bảo đảm, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo hướng dẫn tại Công văn số 2387/BGDĐT-GDMN ngày 09/6/2021 của Bộ GDĐT; Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Hướng dẫn số 78/HD-SGDĐT hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học bổ trợ, làm quen tiếng Anh đối với trẻ Mẫu giáo và học sinh phổ thông ngoài thời lượng chính khóa từ năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 712/HD-PGD&ĐT ngày 02/8/2023 về việc tổ chức hoạt động dạy học bổ trợ, làm quen tiếng anh đối với trẻ mẫu giáo và học sinh tiểu học, THCS ngoài thời lượng chính khóa năm học 2023-2024 của PGD&ĐT Hoa Lư. Công văn số 922/PGDĐT ngày 30/09/2024 giấy phép tổ chức hoạt động làm quen tiếng anh đối với trẻ mầm non ngoài thời lượng chính khóa năm học 2024-2025;

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Tăng cường cơ sở vật chất

Nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường mới, huy động nguồn lực đầu tư đảm bảo số phòng học và số trẻ /nhóm lớp theo quy định Điều lệ trường Mầm non. Đảm bảo có đủ công trình vệ sinh đạt yêu cầu, công trình nước sạch, bếp ăn một chiều, trường học có tường bao, cổng trường an toàn.

Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương có các chính sách nhằm thu hút nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN.

b) Tăng cường mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Đầu năm học kiểm tra công tác mua sắm, cấp phát bàn giao tài sản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học cho các nhóm lớp. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê tài sản các lớp học, các bộ phận 2 lần/năm học. Có kế hoạch tu sửa, bổ sung đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, các thiết bị dạy học trong lớp; Mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, ĐDDC, phần mềm hỗ trợ cho giáo viên, CBQL trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý đảm bảo chất lượng, phù hợp thực tiễn, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Đã mua bổ sung thiết bị đồ chơi ở khu sân chơi cho trẻ theo độ tuổi bổ sung bàn ghế, phản ngủ, tủ đựng đồ cá nhân, giá kệ để đồ chơi cho các lớp, thiết bị hiện đại cho các nhóm lớp, thiết bị đồ dùng hiện đại phục vụ nhà bếp, bổ sung cỏ nhân tạo, đồ dùng, đồ chơi ở các lớp học, đào tạo bồi dưỡng giáo viên, tổ chức các buổi chuyên đề ... trích từ Nguồn kinh phí từ ngân sách, học phí của nhà trường.

Nhà trường thực hiện tốt việc cập nhật, thu thập bổ sung các thông tin minh chứng, làm tốt công tác duy trì chất lượng trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 sau 5 năm, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục mầm non.

Đến thời điểm hiện tại nhà trường đã và đang tham mưu đề xuất UBND huyện, xã đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường mới, tạo điều kiện tốt nhất cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Tuy nhiên, do điều kiện địa phương kế hoạch vẫn chưa được thực hiện.

Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo các cấp để định biên đủ số giáo viên /lớp theo quy định của Thông tư 06/TT-BGD-BNV. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, các chế độ chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định hiện hành. Động viên khen thưởng kịp thời cho CBGVNV có thành tích xuất sắc.

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên có 50 đ/c (*Trong đó 38 CBGVNV biên chế, 12 NV hợp đồng trường*). Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng đạo đức lối sống và chuyên môn cho cán bộ giáo viên trong nhà trường. Tổ chức chuyên đề tại trường cho giáo viên dự và học tập. Đảm bảo tốt chế độ chính sách cho CBGVNV và học sinh.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn do Sở giáo dục, Phòng giáo dục và nhà trường tổ chức.

TT	Diễn giải	Tổng số	Đại học		Cao đẳng		Trung cấp		Trình độ tin học				Trình độ ngoại ngữ	
			SL	%	SL	%	SL	%	A	Tỉ lệ %	B	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Tổng CB,GV,NV	50	40	80	02	4	03	6			40	80	40	80
2	BGH	03	03	100							3	100	3	100
3	GV	34	33	97,1			01	2,9			34	100	34	100
4	Nhân viên	13	04	30,8	02	34,6	2	34,6			3	23,1	3	23,1

Bồi dưỡng thường xuyên: nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức cho cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia học tập bồi dưỡng thường xuyên dưới các hình thức học tập trung, tự học...

Thực hiện tốt các chế độ chính sách như: ốm đau, thai sản, BHXH và chế độ các ngày lễ tết cho CBGVNV toàn trường. Thực hiện đúng chế độ giảm giờ làm cho giáo viên kiêm nhiệm công tác Công Đoàn, chế độ cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật. chấp hành đúng các chính sách theo quy định của nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế Nhà nước như chế độ tiền lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Phụ cấp chức vụ theo Thông tư 02/2005/TT-BNV; Phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định 54/2011/NĐ-CP; Phụ cấp ưu đãi theo Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC và Quyết định số 42/2011/QĐ-TTg; Phụ cấp kế toán theo Thông tư liên tịch số 163/2013/TTLT-BTC-BNV; Phụ cấp thâm niên vượt khung theo Thông tư số 04/2005/TT-BNV...và các chế độ quy định khác như tham gia đóng bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN)...

Đối với nhân viên nuôi dưỡng: nguồn kinh phí chi trả từ khoản thu thoả thuận với phụ huynh. Số tiền chi trả lương cho 08 NV hợp đồng trường từ tháng 9/2024 đến hết tháng 12/2024 là: 232.177.600đ.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; duy trì công tác PCGD cho trẻ 4 tuổi và thực hiện PCGD cho trẻ 3 tuổi

Nhà trường đã thực hiện rà soát, tham mưu bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn nhằm duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết dạy các lớp 5 tuổi (07 GV/ 03 lớp), đảm bảo 2,2 giáo viên/lớp.

Rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các lớp 5 tuổi theo quy định,

Đã huy động 121/121 trẻ 5 tuổi đến trường, lớp, đạt 100% DSĐT. Làm tốt công tác tuyên truyền để trẻ 5 tuổi đi học đạt tỷ lệ chuyên cần từ 98% trở lên. Tích cực tham mưu chính quyền địa phương chuẩn bị các điều kiện về CSVC và đội ngũ để hướng tới mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tháng 10/2024 trả trường được đoàn kiểm tra PCGD-XMC của huyện về kiểm tra đánh giá đạt chuẩn PCGDMNTNT.

3.3. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Nhà trường thực hiện đúng các Quyết định về miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ ăn trưa, cho con em các hộ nghèo và gia đình chính sách theo nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Nghị định 06/218/NĐ-CP ngày 05/01/2018. Chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập cho trẻ khuyết tật thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013...Trong năm học, nhà trường đã chỉ đạo kế toán cùng giáo viên và phụ huynh các nhóm, lớp thực hiện đầy đủ hồ sơ làm chế độ chính sách về miễn, giảm học phí, chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa cho các cháu thuộc đối tượng chính sách và chi trả kịp thời tới tay phụ huynh cụ thể sau:

+ *Miễn, giảm học phí:*

Kì I: Đã chi trả tiền miễn, giảm học phí cho trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật cho trẻ từ 3 tuổi đến 4 tuổi là 04 trẻ. Tổng số tiền là: 730.000đ. Đã chi trả
+ *Hỗ trợ chi phí học tập:*

Kì I: Đã chi trả tiền chi phí học tập: 02 cháu. Tổng số tiền là: 1.200.000đ. Đã chi trả

+ *Hỗ trợ ăn trưa:*

Kì I: Đã chi trả tiền hỗ trợ ăn trưa cho các cháu hộ nghèo, cận nghèo và khuyết tật là 04 trẻ. Tổng số tiền là: 2.560.000đ. Đã chi trả

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- *Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.*

Đã tăng cường khai thác nội dung quản lý trên mạng, sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu, EMIS, PMIS, hệ thống thông tin điện tử quản lý chất lượng phổ cập xóa mù chữ.

Đã chỉ đạo kế toán nhà trường thực hiện tốt các phần mềm: phần mềm quản lý, phần mềm kế toán MiSa, phần mềm quản lý tài sản theo quy định.

Đã Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Website của nhà trường. Phân công 1 đ/c Phó hiệu trưởng và 3 giáo viên phụ trách hoạt động của Website nhà trường. Hàng tháng cập nhật những tin tức của nhà trường đồng thời sưu tầm những tài liệu có liên quan đến GDMN để đưa lên nhằm mục đích tuyên truyền tới các bậc phụ huynh những hoạt động của nhà trường và cách chăm sóc giáo dục trẻ.

- *Ứng dụng CNTT trong chăm sóc giáo dục trẻ.*

Đã thực hiện bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em. Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

Khuyến khích giáo viên soạn giáo án trên máy vi tính và khai thác các nội dung trên mạng để xây dựng giáo án điện tử. Lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện triển khai kế hoạch giáo dục theo chương trình GDMN đáp ứng các yêu cầu, hiệu quả, dễ sử dụng có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ để khai thác và chia sẻ tài nguyên. Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý nhà trường như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú.

- *Việc chuyển đổi số*

Đã Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025”; Kế hoạch số 43/KH- SGDĐT ngày 30/7/2021 của Sở GDĐT về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành GDĐT tỉnh Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Đã triển khai việc không dùng tiền mặt trong việc thu học phí, thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Đã khai thác các nền tảng mạng xã hội để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL và GV. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho phụ huynh và cộng đồng đảm bảo hiệu quả, phù hợp có sức lan tỏa sâu rộng.

- Phối hợp với đài truyền thanh xã tăng cường thông tin truyền thông về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đã phân công nhiệm vụ cho 1 đ/c Hiệu phó và 2 đ/c giáo viên thực hiện viết bài và tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: bản tin, qua Website, phát thanh, hội thi, các ngày hội ngày lễ... tuyên truyền về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại các nhóm lớp và các hoạt động chung của nhà trường

- Phân công giáo viên hàng tháng viết tin bài về hoạt động của nhà trường và những gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến trong trường, phổ biến, nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng góc tuyên truyền chung của trường và trong từng lớp học.

7. Công tác kiểm tra

- Đầu năm nhà trường đã thành lập ban kiểm tra nội bộ và phân rõ nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban kiểm tra. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, từ đó có biện pháp hỗ trợ, tư vấn cho CBGVNV thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Kiểm tra HĐSPNG: 04 Đ/c, tốt 02 Đ/c, khá 02 đ/c.

- Kiểm tra hoạt động chuyên môn: 05 Đ/c, tốt 04 đ/c, khá 01 đ/c.

- Kiểm tra đột xuất: 05 đ/c khá.

- Kiểm tra Hồ sơ sổ sách của các nhóm, lớp.

- Kiểm tra chuyên đề.

8. Công tác thống kê, báo cáo, họp định kỳ

Tiếp tục chỉ đạo, phân công CBGV cập nhật đầy đủ và chính xác các thông tin vào phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/09/2018. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019.

Chỉ đạo các bộ phận làm báo cáo làm báo cáo đúng thời gian quy định đảm bảo số lượng và chất lượng. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất đúng thời hạn, thông tin chính xác, minh chứng rõ ràng, chất lượng đảm bảo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Năm học 2024-2025 nhà trường thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học, các chỉ tiêu đề ra đều được thực hiện theo đúng tiến độ, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tham mưu có hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về việc chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi mầm non đến trường 5 tuổi đạt 100%. Duy trì tốt công tác xây dựng trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1. Thực hiện nghiêm túc công tác tài chính, các quy định về các khoản thu trong trường học.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBGVNV và trẻ. Triển khai tổ chức thực hiện và phát triển Chương trình GDMN đảm bảo chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến vào thực hiện chương trình GDMN.

Thực hiện có hiệu quả chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm gắn với xây dựng bếp ăn hiện đại*”; chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*” Chuyên đề “*Phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em*”;

Có 03 giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp mầm non huyện Hoa Lư năm học 2024-2025.

Tổ chức thành công chuyên đề Chúng em là chiến sỹ tí hon, lễ hội mùa xuân.

2. Tồn tại hạn chế

- Địa bàn xã rộng nên có 3 điểm trường. 2 điểm trường Côi Khê và Khê Trong cách Trung Tâm 3-5 km nên việc chỉ đạo các hoạt động chăm sóc giáo dục, quản lý giáo viên, học sinh còn gặp khó khăn nhất là việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm tập trung cho trẻ.

- Điểm trường Trung Tâm diện tích khuôn viên chật hẹp, số trẻ tập trung quá đông.

- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo đã đầy đủ danh mục ĐDDC tối thiểu theo quy định tại thông tư số 02/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định đồ dùng đồ chơi tối thiểu trong các cơ sở GDMN tuy nhiên số lượng vẫn còn thiếu so với quy định (*do việc sử dụng hàng ngày của trẻ làm hư hỏng*).

Các trang thiết bị trong nhóm lớp và các phòng chức năng, đồ chơi ngoài trời đã được đầu tư nhưng còn thiếu, chưa theo hướng hiện đại, chưa đáp ứng được các điều kiện của trường mầm non chất lượng cao.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II

- Duy trì nề nếp số lượng trẻ đến lớp, nâng tỷ lệ chuyên cần đảm bảo nhà trẻ 80%, mẫu giáo 90%

- **Nuôi dưỡng:** Tiếp tục duy trì công tác nuôi dưỡng trẻ. Đảm bảo tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 5%.

- **Công tác giáo dục:** Thực hiện đúng chương trình, đúng độ tuổi, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên phấn đấu 90% tiết dạy khá tốt, 10% tiết dạy đạt yêu cầu, không có tiết yếu kém.

- Khảo sát đánh giá chất lượng trẻ, đánh giá xếp loại giáo dục mầm non theo chuẩn nghề nghiệp, chuyên đề sắc vàng Tam Cốc, 8/3 và 1/6 và lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi. Bàn giao học sinh 5 tuổi lên trường Tiểu học.

- Đảm bảo tốt chế độ chính sách cho giáo viên đúng theo quy định của nhà nước.

- Tiếp tục duy trì trường Mầm non đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 1, duy công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ; hoàn thành mua sắm trang thiết bị cơ sở vật chất năm học.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thi đua, công tác thanh kiểm tra, công tác chỉ đạo lớp điểm, khu điểm.

- Hoàn thành các báo cáo thống kê cuối năm học.

- Xây dựng kế hoạch trực hệ phòng chống lụt bão và tổ chức nghỉ hè cho giáo viên theo đúng quy định của nhà nước.

- Hợp đánh giá CBGVNV và bình xét thi đua cuối năm học, tổng kết năm học 2024 - 2025.

- Giữ vững danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, giữ vững trường mầm non đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 1; Chi bộ trong sạch vững mạnh; Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc.

8. Những kiến nghị, đề xuất

Đối với địa phương: Đề nghị tham mưu với cấp có thẩm quyền sớm triển khai kế hoạch xây dựng trường mới đảm bảo các điều kiện cho hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ; tiếp tục sửa chữa các phòng học bếp bị xuống cấp, bổ sung các thiết bị an toàn trong các lớp học, các khu vệ sinh.

Trên đây là Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2024 - 2025, trường Mầm non Ninh Hải xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- PGD (để báo cáo);
- Lưu: VT, HSQLNT./.


Nguyễn Thị Thu Hương